TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ L** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/HNGĐ-ST
Ngày 24 - 3 - 2023
V/v "Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH AN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Thi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Sơn.

2. Bà Phan Hoàng Mai.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Ký – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên tòa***: Ông Võ Phan Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 516/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2022 về việc "Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 71/2023/QĐXXST–HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Châu Tuyết M, sinh năm 1989 (có mặt).

Địa chỉ: , xã LT, huyện LM, tỉnh Hậu Giang.

- *Bị đơn*: Ông Phan Ngọc T, sinh năm 1987 (có mặt).

Địa chỉ: , ấp LM 1, xã MHH, thành phố L, tỉnh An Giang.

NHẬN THẤY:

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 12 năm 2022 và trong quá trình hòa giải nguyên đơn bà Châu Tuyết M trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông T đã ly hôn bằng quyết định công nhận thuận tình ly hôn của Tòa án nhân dân thành phố L.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Phan Ngọc D, sinh ngày 29/10/2010 và Phan Ngọc Y, sinh năm 2008, ông T được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng 02 cháu. Tuy nhiên, thực tế ông T không trực tiếp nuôi dưỡng 02 cháu mà giao cho

ông bà nội nuôi dưỡng 02 cháu, ông T đi làm ăn ở Bình Dương và đã có vợ khác. Lúc nhỏ thì không sao, nhưng đến thời điểm này cháu Y có dấu hiệu bị bạo hành. Có lần cháu Y đi chơi về muộn bị ông bà nội và em trai đánh đập, làm vỡ luôn cái điện thoại, có những lời lẽ xúc phạm đến cháu và gia đình bên ngoại. Cháu Y quyết định bỏ nhà đi tìm mẹ (bà M) và bị hăm dọa là khi tìm được sẽ đánh chết cháu.

Ông T yêu cầu bà tạo tài khoản cho cháu Y và chuyển vào tài khoản cho cháu Y 50.000.000 đồng, bà đã thực hiện xong, hiện cháu Y đã có 50.000.000 đồng tại Ngân hàng nông nghiệp. Ông T còn yêu cầu đứng tài khoản kép với cháu Y thì yêu cầu này không phù hợp nên bà không chấp nhận.

Nay yêu cầu Tòa án thay đổi quyền nuôi con, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Phan Ngọc Y. Không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi.

* *Bị đơn ông Phan Ngọc T trình bày tại các phiên hòa giải*: Cháu Y theo ai thì tùy ý cháu. Nếu bà M yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì ông đồng ý giao con cho bà M nuôi. Trường hợp bà M giành quyền nuôi con thì bà M phải nộp 50.000.000 đồng cho cháu Y làm chủ tài khoản. Và ông yêu cầu phải cho ông số tài khoản kép, cùng thụ hưởng với cháu Y, nhưng ông không rút tiền của Y. Ông muốn được quản lý cách chi tiêu của Y.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu được thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Bị đơn vẫn giữ nguyên ý kiến, con đồng ý theo ai thì người đó nuôi. Nếu con theo bà M thì bà M phải đảm bảo nuôi con tốt như ông đã nuôi.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo Điều 70, Điều 71 và Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án:

- Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giao cháu Y cho bà M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Bà M không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên đề nghị không xem xét.

- Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét án phí theo quy định pháp luật.

Tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Bản sao căn cước công dân của bà M, của Y; Bản sao Giấy khai sinh của D và Y; Thông báo thu hồi hộ khẩu; Bản sao Quyết định công nhận thuận tình ly hôn; Tờ ghi ý kiến của Y; Bên bản lấy lời khai của cháu Y tại Tòa án; hình ảnh....

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp của các đương sự là thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, bị đơn có địa chỉ thường trú tại địa bàn thành phố L, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố L tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà M, ông T đã ly hôn bằng Quyết định công nhận thuận tình ly hôn có hiệu lực pháp luật.

[2.2] Về con chung: Bà M và ông T có 02 con chung tên Phan Ngọc D, sinh ngày 29/10/2010 và Phan Ngọc Y, sinh năm 2008, ông T được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng 02 cháu. Tuy nhiên, thực tế ông T không trực tiếp nuôi dưỡng 02 cháu mà giao cho ông bà nội nuôi dưỡng 02 cháu, ông T đi làm ăn ở Bình D và đã có vợ khác. Hiện nay bà M có yêu cầu được thay đổi người trực tiếp nuôi con, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Y, do cháu Y có nguyện vọng được sống chung với bà và thực tế là cháu Y đã về sống chung với bà hơn 06 tháng. Ông T trình bày cháu Y đã lớn muốn sống với ai thì người đó nuôi, nhưng phải đảm bảo điều kiện sống tốt cho con ông như ông đã từng nuôi.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa cháu Y khai nhận hiện nay cháu được mẹ chăm sóc tốt, mẹ cháu yêu thương cháu. Bà M, ông T, bà B (bà nội của Y) và cháu Y đều xác nhận cháu Y không do ông T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục mà người nuôi dưỡng cháu là ông bà nội. Theo quy định tại khoản 1 Điều 71 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 quy định: Cha, mẹ có nghĩa vụ và quyền ngang nhau, cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số: 191/2015/QĐST-HNGĐ, ngày 15 tháng 6 năm 2015 của Tòa án nhân dân thành phố L thì bà M và ông T thỏa thuận ông T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Y và cháu D, không phải là ông bà nội là người trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, ông T đã không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng con chung theo Điều 71 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Đồng thời, hiện nay cháu Y đã trở về bên bà M sinh sống và cháu có nguyện vọng thiết tha được sống chung với mẹ. Cháu Y là con gái, lại đang trong tuổi trưởng thành, cần phải có được sự quan tâm, chăm sóc, hướng dẫn của người mẹ trong việc bảo vệ sức khỏe sinh sản, cũng là tôn trọng ý kiến của con trên 07 tuổi và tạo điều kiện để phát triển toàn diện về mọi mặt, ổn định tâm lý, tinh thần, sinh sống, học tập của cháu, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của bà M và nguyện vọng của cháu Y, giao cháu Y cho bà M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp quy định pháp luật tại khoản 2 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Bà Châu Tuyết M cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông Phan Ngọc T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phan Ngọc Y. Vì lợi ích của trẻ em theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Đối với yêu cầu tạo tài khoản, chuyển tiền cho cháu Y và đồng sở hữu tài khoản với cháu Y của ông T thì yêu cầu này không phù hợp quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét chấp nhận. Trường hợp bà M có tạo tài khoản và chuyển tiền cho cháu Y hay không là sự thỏa thuận của bà M và cháu Y.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà M không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Bà Châu Tuyết M phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Bên lai thu số 0001115 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 71, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của bà Châu Tuyết M

Giao cháu Phan Ngọc Y, sinh năm 2008 cho bà Châu Tuyết M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Bà Châu Tuyết M cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông Phan Ngọc T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phan Ngọc Y. Vì lợi ích của trẻ em theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà M không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí: Bà Châu Tuyết M phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã

nộp theo Bên lai thu số 0001115 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND TPLX;
- Chi cục THADS TPLX;
- UBND xã MHH, LX;
-Các đương sự (để thi hành);
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hồng Thi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nguyễn Văn Sơn Phan Hoàng M

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hồng Thi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Sơn **Lê Thị Thanh Vân** **Lê Thị Hồng Thi**